

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84 /2020/HS-ST

Ngày: 13/05/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lý Thị Tường Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khanh

Bà Đặng Thị Nhác

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Minh Ngọc – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 13/05/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2020/TLST-HS ngày 23/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2020/QĐXXST-HS ngày 29/04/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**; Sinh năm: 1986; HKTT: Bản D, xã Phổng Lãng, huyện Thuận Châu, Sơn La; Chỗ ở: không nơi ở cố định; Văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Con ông: Lò Văn N- SN: 1937; Con bà: Lò Thị D-SN: 1942; Gia đình có 06 anh em bị can là con thứ sau; Vợ: Lương Thị H-SN: 1991; Có 01 con sinh năm 2010; TATS: 02 tiền án.

- Bản án số 27/2010/HSST ngày 29/12/2010, TAND huyện Thuận Châu, Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2010, ra trại ngày 03/6/2012 (đã được xóa án tích).

- Bản án số 96/2017/HSST ngày 12/5/2017, TAND huyện Thuận Châu, Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2017, ra trại ngày 14/9/2018 (chưa được xóa án tích).

Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm.

Bị cáo bị bắt ngày 16/12/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

*** Người bào chữa:**

Ông Lê Quang Đ, Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội chi nhánh trợ giúp pháp lý số 11. *(Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 16/12/2019, có 01 nam thanh niên tên Hà (không rõ nhân thân lai lịch) rủ T đi mua ma túy về sử dụng, T đồng ý. Sau đó, T đưa cho Hà 50.000 đồng để Hà đi mua ma túy. Một lúc sau, Hà quay lại đưa cho T 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói ma túy heroine. T cầm bao thuốc lá bên trong có gói ma túy heroine rồi cất vào túi áo khoác bên trái phía trước. Khi T và Hà đi đến khu vực đê Giang Biên thuộc phường Giang Biên, Long Biên, Hà bảo T vào quán nước mua thuốc lá còn Hà đi mua xilanh để sử dụng ma túy.

Hồi 10h30' ngày 16/12/2019, Tổ công tác Công an phường Thượng Thanh làm nhiệm vụ tại khu vực đê Giang Biên, phường Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội phát hiện Lò Văn T có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện tại túi áo khoác bên trái phía trước T đang mặc có 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng (tại chỗ T khai gói giấy màu trắng là ma túy vừa mua để sử dụng cho bản thân).

Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật sau đó đưa Lò Văn T về trụ sở để xác minh làm rõ (BL 24-25).

Tang vật thu giữ: 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng.

Kết luận giám định số 8127/KLGD-PC09 ngày 24/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói

giấy màu trắng (thu trong bao thuốc lá Thăng Long) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,220 gam (BL 32).

Tại Bản cáo trạng số 112/CT-VKS-LB ngày 17/04/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố Lò Văn T về tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy** theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lò Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Vì vậy, việc cáo trạng truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Khi áp dụng hình phạt, cần xem xét đến thái độ khai báo của bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn T mức án từ 24-30 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về tang vật: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng **0,220** gam.

Đối với đối tượng Hà do T khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với bản cáo trạng mà VKS đã truy tố, đề nghị HĐXX xem xét bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo là người dân tộc Thái sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn để cho bị cáo được hưởng dưới mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, VKS truy tố bị cáo là đúng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 10h30' ngày 16/12/2019, tại khu vực đê Giang Biên, phường Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội, Lò Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,220 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì tổ công tác Công an phường Thượng Thanh phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy**, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy của Nhà nước và xã hội nên phải xử lý nghiêm khắc.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có 02 tiền án, trong đó có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm. Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc Thái sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian giúp bị cáo cai nghiện ma túy và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về tang vật: 0,220 gam ma túy loại Heroin là vật cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị giải quyết về tang vật là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Đối với đối tượng Hà do T khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: *Bị cáo Lò Văn T 28 (Hai mươi tám)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2019.

2. Về tang vật:

Tịch thu tiêu hủy 0,220 gam ma túy loại Heroin hiện có tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo phiếu nhập vật chứng ngày 19/3/2020.

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long không có giá trị sử dụng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án quận Long Biên. (tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/4/2020).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Tường Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa